

Số: /KH-TMN

Yên Từ, ngày 09 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường mầm non

Thực hiện Kế hoạch số 30/KH-SGDDĐT ngày 04/03/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong Giáo dục Mầm non. Trường mầm non Yên Nhân xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Trường Mầm non Yên Nhân có trụ sở chính nằm trên địa bàn xóm Trung Thịnh, thôn Bình Hải, xã Yên Từ, tỉnh Ninh Bình.

Trường được thành lập ngày 11 tháng 12 năm 1992 theo Quyết định số 03/QĐ-UB Quyết định của UBND huyện Tam Điệp. Khi vừa thành lập trường mầm non Yên Nhân có 7 điểm trường với 16 nhóm lớp và 320 cháu. Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên là 31 đồng chí. Từ khi mới thành lập trường mang tên Trường mầm non bán công xã Yên Nhân - huyện Tam Điệp. Từ năm 1994 đến 19/01/2011 trường mang tên trường mầm non bán công xã Yên Nhân. Đến nay được chuyển đổi loại hình trường, từ loại hình trường mầm non bán công xã Yên Nhân thành trường Mầm non Yên Nhân từ ngày 20/01/2011 theo quyết định số 76/QĐ-UBND do UBND huyện Yên Mô ra quyết định.

Nhìn lại một chặng đường đã qua chúng ta mới thấy hết được sự quan tâm của Đảng uỷ, UBND xã Yên Từ, lãnh đạo các cấp, sự nỗ lực quyết tâm phấn đấu không ngừng của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường làm cho bộ mặt của trường ngày một thay da đổi thịt.

Nhớ lại những ngày đầu mới thành lập trường, các điểm trường được trải dài trên địa bàn xã gồm có 7 khu, các phòng học đều chật chội, dột nát không đủ chỗ cho cháu ngồi phải đi học nhờ nhà dân, nhà kho hợp tác xã, cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho việc dạy học vừa thiếu về số lượng vừa hạn chế về chất lượng, đội ngũ giáo viên vừa thiếu, vừa yếu.

Nhưng với sự quyết tâm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, sự quan tâm tạo điều kiện của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã mọi khó khăn từng bước được khắc phục. Từ 7 điểm trường đến nay được dồn về thành 3 điểm trường với tổng diện

tích 3 khu 12.147,46m². CSVC được đầu tư xây dựng cơ bản, phòng lớp đầy đủ cho trẻ hoạt động: Khu Vĩnh Yên được đặt tại xóm Tây Lộc- Vĩnh Lộc có 12 phòng học kiên cố cho 12 nhóm/lớp, Khu Liên Phương được đặt tại xóm Ngoài- Liên Phương có 8 phòng học cao tầng cho 8 nhóm/lớp, Khu Bình Hải được đặt tại xóm Trung Thịnh- Bình Hải có 11 phòng học cao tầng cho 11 nhóm/lớp. Các phòng học đều có công trình phụ khép kín, bên cạnh đó trường còn có 09 phòng chức năng (01 phòng Hiệu trưởng, 01 phó hiệu trưởng, 01 phòng nhân viên, 01 văn phòng trường, 01 phòng GDTC, 01 phòng GDNT, 01 phòng đa năng, 01 phòng TH-NN, 01 phòng y tế), có 03 bếp ăn và hệ thống tường bao sân vườn được quy hoạch khang trang sạch đẹp, đồ dùng trang thiết bị cơ bản có đủ để phục vụ cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Hiện nay nhà trường có tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 68 đồng chí. 100% CB, GV, NV đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn trong đó có 67/68 đồng chí có trình độ Đại học; 68/68 đồng chí có trình độ tin học A, B và trình độ ngoại ngữ, có chi bộ Đảng gồm 53 đồng chí đảng viên; trong 5 năm gần đây có 15 giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, không có giáo viên yếu kém về chuyên môn, nghiệp vụ. Sau nhiều năm, tập thể CBGVNV nhà trường luôn nỗ lực phấn đấu cùng với sự đồng thuận của các bậc phụ huynh, sự quan tâm của các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương, sự chỉ đạo sâu sát của phòng GD&ĐT huyện Yên Mô đến tháng 12 năm 2017, trường mầm non Yên Nhân được UBND tỉnh Ninh Bình kiểm tra công nhận Trường Mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I. Tháng 4/2018, được đoàn đánh giá ngoài của sở GD&ĐT Ninh Bình kiểm tra công nhận trường đạt chất lượng cấp độ 3. Trong những năm qua trường luôn phấn đấu không ngừng vượt mọi khó khăn từng bước đi lên và ngày càng trưởng thành, phát triển bền vững cả về số lượng và chất lượng. Trường đã giữ vững, đang phấn đấu và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh và trẻ.

2. Thuận lợi, khó khăn:

2.1. Thuận lợi:

*** Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Tổng số cán bộ, giáo viên nhân viên: 68. Trong đó: Ban giám hiệu: 03, Giáo viên: 64, Kế toán: 01

- Trình độ chuyên môn giáo viên: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó trên chuẩn: 64/64 người đạt 100%.

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo trường: Ban giám hiệu có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tín nhiệm. Có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Xây dựng các kế hoạch có tính

khả thi, sát với thực tế. Tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý. Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường. Công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học hàng năm. Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường. Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và qui định của nhà nước.

- Đội ngũ giáo viên và nhân viên: là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, tất cả đều mong muốn nhà trường phát triển về chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Trong công tác, chấp hành tốt kỷ luật lao động, quy chế chuyên môn. Có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non. Năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy theo phương châm "Lấy trẻ làm trung tâm".

*** Quy mô nhóm lớp và trẻ em**

- Toàn trường có 31 nhóm/lớp: Nhà trẻ: 9 nhóm, Mẫu giáo 22 lớp, huy động được: 713 cháu. Trong đó: Nhà trẻ: 198/180 cháu đạt 110% KH (1T với 62 trẻ/2 nhóm; 2T với 136 trẻ/7 nhóm); Mẫu giáo: 515 (1 trẻ sinh 2019 học lại). (3T với 133 trẻ/7 lớp; 4T với 187 trẻ/8 lớp; 5T với 195 trẻ/7 lớp). Trong đó trẻ học tại địa bàn 461 trẻ; Trẻ nơi khác đến học 54 trẻ (xã khác, tỉnh khác: 48; các trường trong xã: 6).

(So với tháng trước giảm 2 cháu do chuyển đi: 01 cháu 3 tuổi, 01 cháu 4 tuổi).

DSĐT Mẫu giáo: 504 trẻ. Trong đó trẻ học tại địa bàn: 461 trẻ; Trẻ đi học nơi khác 40 trẻ (xã khác, tỉnh khác: 31; các trường trong xã: 9)

+ Riêng cháu 5 tuổi: DSĐT có 193 cháu, học tại địa bàn 174 cháu, đi học trái tuyến 19 cháu (xã khác, tỉnh khác: 16; các trường trong xã: 3), đến học trái tuyến 21 cháu (xã khác, tỉnh khác: 17; các trường trong xã: 4). Ra lớp 195 cháu (trong đó có 1 cháu sinh 2019 học lại)

*** Về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ:**

- Nhà trường đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non cho trẻ ở các độ tuổi, triển khai kịp thời có hiệu quả các chuyên đề trọng tâm trong năm học. Phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi, phong trào xây dựng môi trường xanh, sạch đẹp, phòng lớp ngăn nắp gọn gàng, tổ chức thường xuyên đầy đủ các hội thi của cô, của cháu theo đúng kế hoạch.

- Nhà trường luôn làm tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tạo

bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ.

- Hàng năm hầu hết trẻ được phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, 100% trẻ được đánh giá xếp loại khá, tốt về các mặt phát triển theo quy định của chương trình giáo dục mầm non do Bộ giáo dục ban hành.

*** Về cơ sở vật chất:**

Phòng Điểm trường	Tổng phòng học	Phòng chức năng	Kiên cố	Bếp ăn	Diện tích	Ghi chú
Liên Phương	8	0	8	1	4.085,96	
Bình Hải	11	4	15	1	4.036	
Vĩnh Yên	12	5	17	1	4.025,5	
Tổng	31	9	40	3	12.147,46	

- Có 03 sân chơi. Hạ tầng kỹ thuật cơ bản đảm bảo: Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống cấp điện, hạ tầng công nghệ thông tin liên lạc (điện thoại, kết nối mạng internet)...

- Có đủ công trình vệ sinh cho trẻ và GVNV hợp vệ sinh.

- Cơ sở vật chất bước đầu đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại, bàn ghế học sinh tương đối đầy đủ, phòng học thoáng mát. Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cơ bản đảm bảo cho các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Cảnh quan sư phạm khá tốt, có cây xanh bóng mát đảm bảo tốt cho các hoạt động học và hoạt động vui chơi của trẻ.

2.2. Khó khăn:

- Trường vẫn còn 3 điểm trường khó khăn trong việc quản lý và điều hành; Nhà học 2 tầng 8 phòng học và các công trình phụ trợ của khu Liên Phương đang được khởi công xây dựng, phần nào cũng ảnh hưởng đến quá trình NDCSGD trẻ.

- Giáo viên trẻ mới ra trường chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc xử lý các tình huống sư phạm. Việc kết hợp với gia đình trẻ còn hạn chế.

- Nhân viên nuôi dưỡng là hợp đồng không được biên chế nên chưa thực sự tâm huyết và yên tâm công tác, nhà trường phải hợp đồng với 11 nhân viên làm nhiệm vụ nấu ăn nên rất khó khăn cho việc huy động kinh phí để trả công cho 11 nhân viên này

Công tác huy động trẻ độ tuổi nhà trẻ ra lớp có năm chưa đạt được KHG. Một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc phối hợp trong công tác NDCSGD trẻ cùng với nhà trường.

- Đồ dùng thiết bị dạy học: Ti vi, máy tính dùng lâu ngày hỏng nhiều. Đồ chơi ngoài trời sử dụng lâu ngày bị hỏng, thiết bị trong và ngoài nhóm lớp còn thiếu so với quy định.

II. MỤC TIÊU CHUNG, CHỈ TIÊU VỀ SỐ LƯỢNG, CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Mục tiêu chung:

Thay đổi tư duy, nâng cao năng lực của giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán mầm non trong chỉ đạo và thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, tổ chức ứng dụng giáo dục Stem trong thực hiện CTGDMN phù hợp với khả năng, nhu cầu của trẻ; văn hóa và điều kiện thực tiễn của địa phương, của nhà trường; phát huy kinh nghiệm hiện có của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán mầm non trong việc hỗ trợ đồng nghiệp phát triển chuyên môn.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để ứng dụng giáo dục Steam trong thực hiện CTGDMN;

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức được hoạt động giáo dục ứng dụng Steam trong thực hiện CTGDMN phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của trẻ, gắn với văn hóa và điều kiện thực tiễn của địa phương, nhà trường.

- Đánh giá được kết quả ứng dụng giáo dục Stem trong tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với CTGDMN và đặc điểm của trẻ ở từng độ tuổi;

- Có tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, tự tin khi tham gia khóa bồi dưỡng và ứng dụng kiến thức, kỹ năng vào hoạt động chuyên môn;

- Có ý thức tự học, tự bồi dưỡng liên tục để hỗ trợ đồng nghiệp hiệu quả.

- Mục tiêu giáo dục xác định theo CTGDMN quốc gia: giúp trẻ em phát triển hài hòa về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ, chuẩn bị cho trẻ vào học ở tiểu học;

3. Chỉ tiêu về số lượng, chất lượng:

Chỉ tiêu về số lượng:

- 100% trẻ mẫu giáo tham gia vào hoạt động nhằm phát huy được tính tích cực của trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm, khám phá dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú, đáp ứng các nhu cầu, hứng thú và hoạt động tích cực của trẻ.

- 100% giáo viên các lớp mẫu giáo tổ chức hoạt động giáo dục tích hợp theo tiếp cận STEM cho trẻ mẫu giáo trong nhà trường theo Hướng dẫn số 30/KH-SGDDĐT ngày 04/03/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong Giáo dục Mầm non.

- 100% các lớp mẫu giáo thực hiện tốt việc tổ chức hoạt động giáo dục tích hợp theo tiếp cận STEM cho trẻ mẫu giáo trong nhà trường và nhân rộng hiệu quả các dự án gắn với mô hình/nội dung/tiêu chí Chủ đề năm học, Chuyên đề GDMN gắn với phong trào thi đua “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”.

- 100% các lớp mẫu giáo đảm bảo các điều kiện trong việc tổ chức hoạt động giáo dục tích hợp theo tiếp cận STEM cho trẻ mẫu giáo trong nhà trường và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục: bảo đảm đủ về số lượng giáo viên, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 GV/lớp; tổ chức các hoạt động tập huấn/bồi dưỡng/hội giảng/hội thảo/hội thi/Chương trình/hoạt động Câu lạc bộ STEM ngày hội STEM/lễ/ngoại khoá... nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN) và tạo điều kiện/sân chơi cho trẻ/phụ huynh hoạt động và cùng chăm lo GDMN.

Chỉ tiêu về chất lượng:

- Tỷ lệ trẻ đạt chuẩn phát triển theo CTGDMN (Kết quả mong đợi độ tuổi) và trẻ đạt chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi (đối với trẻ lớp 5 tuổi); Kết quả phát triển trẻ theo năng lực STEM.

- Đạt kết quả cao trong việc thực hiện các chuyên đề/đề án/phong trào thi đua của tỉnh/xã mà nhà trường đã xây dựng và triển khai thực hiện.

IV. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC:

1. Phương pháp:

- Theo CTGDMN quốc gia và chương trình giáo dục nhà trường.
- Nghiên cứu văn bản, xây dựng kế hoạch thực hiện, phân công nhiệm vụ và tổng hợp, đánh giá các thông tin thu nhận được; quan sát, điều tra giáo dục, tổng kết kinh nghiệm, nghiên cứu trường hợp; thống kê.

2. Hình thức:

Các hình thức tổ chức theo CTGDMN quốc gia và chương trình giáo dục nhà trường.

** Tổ chức hoạt động giáo dục STEM:*

Hoạt động STEM là hoạt động giáo dục được tiến hành hàng ngày cho trẻ, khuyến khích trẻ tham gia vào các thử thách, cơ hội khám phá các ứng dụng của yếu tố khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghệ thuật, toán... trong thực tiễn đời sống. Qua đó, giúp trẻ nhận biết được ý nghĩa của yếu tố STEM vào từng hoạt động, đưa khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học và nghệ thuật vào từng hoạt động trong chế độ sinh hoạt phù hợp. Ví dụ: Hoạt động khám phá cấu tạo của cái trống/con diều/chuông gió... hoặc hoạt động chế tạo thuyền, bè, diều, chuông gió...

** Dự án STEM và dự án học tập:*

Ưu thế nổi trội của STEM là tổ chức hoạt động giáo dục trẻ theo các dự án, có thể tiến hành các dự án nhỏ diễn ra trong thời gian ngắn trong một hoạt động hoặc các dự án vừa diễn ra trong một tuần, một tháng hay các dự án lớn sẽ diễn ra trong cả học kỳ thậm chí cả năm học.

- *Nội dung giáo dục*: tích hợp giữa nội dung giáo dục STEM và nội dung giáo dục theo Chương trình GDMN.

- Đối với kế hoạch tháng/chủ đề/dự án: xác định các hoạt động giáo dục để đạt được mục tiêu, nội dung giáo dục đã xây dựng theo từng lĩnh vực phát triển của trẻ. Mỗi nội dung có thể có nhiều hoạt động. Giáo viên lựa chọn phù hợp khả năng của trẻ và tình hình thực tế của trường, lớp.

- Đối với kế hoạch tuần/ngày: khi lập kế hoạch tuần, giáo viên căn cứ vào hoạt động giáo dục STEM đã được xác định, căn cứ vào chế độ sinh hoạt để sắp xếp các hoạt động đưa vào các thời điểm trong chế độ sinh hoạt để sắp xếp các hoạt động đưa vào các thời điểm trong chế độ sinh hoạt sao cho khoa học và hiệu quả. Xây dựng kế hoạch tuần/ngày có thể thể hiện theo các hình thức khác nhau: theo các giai đoạn thực hiện dự án/chủ đề, theo các thời điểm của chế độ sinh hoạt.

- Đối với kế hoạch hoạt động: kế hoạch hoạt động là sự cụ thể hóa các bước tổ chức hoạt động cho trẻ tìm tòi, khám phá, giải quyết vấn đề. Một cách phổ biến trong tổ chức hoạt động giáo dục STEM là thực hiện theo quy trình 5E hoặc quy trình thiết kế kỹ thuật (EDP).

- Hoạt động học: có thể phân loại thành hai nhóm:

+ Nhóm thứ nhất là nhóm hoạt động có yếu tố chính thuộc STEM (khoa học, toán, tạo hình) đã có sẵn các yếu tố STEM, thành tố kỹ thuật và công nghệ xuất hiện nhiều trong hoạt động khám phá khoa học và tạo hình.

+ Nhóm thứ hai là nhóm hoạt động không có yếu tố STEM (văn học, âm nhạc, thể chất, làm quen chữ cái) ít có ưu thế tích hợp các thành tố của STEM hơn, nhưng vẫn có thể tạo ra tính liên kết giữa các nội dung STEM nếu bản thân nội dung của hoạt động có chứa đựng các quy luật khoa học và các hoạt động được mở rộng hơn, cho phép trẻ em được chuẩn bị môi trường, làm các đạo cụ và tham gia biểu diễn.

- Hoạt động chơi: các trò chơi khác của trẻ cũng có thể tích hợp STEM dựa vào từng loại trò chơi như: trò chơi học tập có ưu thế tích hợp khoa học và toán học, trò chơi vận động có thể tích hợp công nghệ, kỹ thuật từ việc trẻ được sử dụng các dụng cụ thể thao, đồ chơi phát triển vận động; trò chơi với các vật liệu tự nhiên lại rất dễ dàng tích hợp kỹ thuật. Khi chơi, trẻ em được tự do thể hiện chính mình, được thử và sai, được giao tiếp, hợp tác với bạn chơi, cùng nhau suy nghĩ và giải quyết vấn đề của chúng. Đó là cơ hội để phát triển những năng lực cần thiết mà cả giáo dục tích hợp và giáo dục STEM hướng tới.

- Hoạt động lao động: có 02 loại lao động có thể tích hợp STEM khá thuận lợi, đó là lao động tự phục vụ và lao động chăm sóc thiên nhiên:

+ Trong lao động tự phục vụ: trẻ được trực tiếp sử dụng các loại đồ dùng sinh hoạt cá nhân để ăn, uống, chăm sóc, vệ sinh như bàn chải đánh răng, kem đánh răng, khăn mặt, chén, đĩa, quần áo, sữa bột... Tất cả những đồ dùng đó đều là sản phẩm của công nghệ. Khi lao động tự phục vụ, trẻ trực tiếp sử dụng đồ dùng, sản phẩm công nghệ, có kiến thức và kỹ năng sử dụng đúng cách, hiểu về lợi ích và cách thức hoạt động của từng loại sản phẩm.

+ Đối với lao động chăm sóc thiên nhiên: khi chăm sóc động thực vật và môi trường sống xung quanh, trẻ được quan sát, điều tra, nghiên cứu về các đối tượng trong tự nhiên. Đó là cơ hội để trẻ học về sinh học, sinh thái học và khoa học môi trường.

V. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN GIÁO DỤC STEM

1. Đánh giá nội dung hoạt động, phương pháp của giáo viên và đánh giá trẻ:

Mục đích: Giáo viên thực hiện đánh giá việc tổ chức hoạt động giáo dục tích hợp tiếp cận STEM và ghi vào phần nhận xét hàng ngày trong kế hoạch bài dạy nhưng chỉ ghi những nội dung, phương pháp giáo viên không thực hiện được và ghi kết quả những trẻ có cảm giác thoải mái và sự tham gia thấp, không đạt mục tiêu đặt ra, từ đó giáo viên có định hướng thiết kế cho các hoạt động tích hợp tiếp cận STEM tiếp theo.

2. Tiêu chí đánh giá:

- Đối với trẻ: Cần chú ý đến hai tiêu chí quan trọng: cảm giác thoải mái và sự tham gia của trẻ, vì vậy, khi quan sát trẻ điều đầu tiên giáo viên cần chú ý là: Trẻ có hứng thú không/ có tham gia tương tác liên tục không? (tương tác với bạn, hỏi cô giáo...), làm việc say mê, kiên trì... Có ý kiến riêng, có tranh luận, có bảo vệ ý kiến của mình/nhóm không? Có hợp tác với bạn không? Có điều tra nghiêm túc và hết mình không? Trẻ có áp dụng các kỹ năng toán, đọc, viết trong đó không? Trẻ có thời gian để hoàn thành khám phá/chế tạo sản phẩm của cá nhân/nhóm không?

- Đối với giáo viên: đã thực hiện được những gì? Nội dung, hoạt động khám phá... có tạo thách thức gì đối với trẻ/ (nếu đơn giản quá là không thành công). Giáo viên có sử dụng các thuật ngữ khoa học, tư duy không? Có giao nhiệm vụ cho trẻ không? Có khuyến khích trẻ làm việc cùng nhau, tự tìm ra cách giải quyết vấn đề hay làm mẫu, đưa ra những chỉ dẫn cụ thể? Có can thiệp sâu vào quá trình hoạt động của trẻ hay quan sát và lắng nghe trẻ trong quá trình tương tác? Giáo viên có đặt các câu hỏi phù hợp để chuyển hướng khảo sát/thí nghiệm của trẻ khi cần thiết? có đặt các câu hỏi gợi mở, ví dụ “Các con nghĩ điều gì sẽ xảy ra nếu...”, “Các con hãy giải thích vì sao...” và tránh đưa ra câu trả lời ngay lập tức cho trẻ hay không?

Ngoài ra giáo viên có cung cấp thời gian cho trẻ tự giải quyết các vấn đề? có khuyến khích trẻ tự trình bày, giải thích các khái niệm/cách làm của mình/nhóm? Có

tạo cơ hội, khuyến khích trẻ áp dụng hoặc mở rộng các khái niệm và kỹ năng trong các tình huống mới? có cho phép trẻ tự đánh giá bài học của mình và của bạn/nhóm.

3. Phương pháp đánh giá: Quan sát tự nhiên; Trò chuyện với trẻ; Phân tích sản phẩm hoạt động của trẻ.

VI. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN:

1. Đối với Ban giám hiệu nhà trường:

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai kế hoạch thực hiện việc ứng dụng giáo dục STEM trong thực hiện Chương trình GDMN đến toàn thể giáo viên trong nhà trường. Chỉ đạo Tổ trưởng chuyên môn các tổ căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, vào khả năng nhận thức của trẻ từng độ tuổi để xây dựng kế hoạch và thống nhất các nội dung thực hiện với giáo viên các khối về việc ứng dụng giáo dục STEM trong các hoạt động giáo dục trẻ theo từng giai đoạn, từng tháng và tuần.

- Tập trung bồi dưỡng kỹ năng, tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên được tiếp cận với ứng dụng giáo dục STEM thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dự chuyên đề, tham quan học tập tại các trường trong huyện và thành phố, thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao kỹ năng ứng dụng giáo dục STEM theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng về việc ứng dụng giáo dục STEM trong các hoạt động giáo dục trẻ trong nhà trường.

- Định hướng, hướng dẫn giáo viên xây dựng môi trường học tập tại lớp học theo môi trường mở, tập trung vào việc thiết các dự án học tập phù hợp với nhận thức của trẻ theo từng độ tuổi.

- Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác tuyên truyền với cha mẹ trẻ về công tác phối hợp vận động cha mẹ trẻ ủng hộ các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương cho trẻ thực hiện các dự án học tập tại lớp.

- Tổ chức các hoạt động về ứng dụng giáo dục STEM tại nhà trường cho tất cả giáo viên được tham dự, học tập và chia sẻ kinh nghiệm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động giáo dục có ứng dụng giáo dục STEM hàng tháng, để đánh giá xếp loại chất lượng của giáo viên.

2. Đối với giáo viên:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện việc ứng dụng giáo dục STEM tại lớp phù hợp với nhận thức của trẻ và cụ thể hóa kế hoạch theo từng tuần, tháng đối với dự án học tập sao cho phù hợp và có hiệu quả.

- Nắm vững định hướng đổi mới phương pháp giáo dục STEM theo cách tiếp cận “Chơi mà học, học bằng chơi”, “Học thông qua vui chơi, trải nghiệm” nhằm phát huy tối đa năng lực của trẻ.

- Hiểu được các nguyên tắc giáo dục lấy trẻ làm trung tâm để xác định mục tiêu, lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục STEM phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường, chú trọng xây dựng mục tiêu, nội dung, tổ chức hoạt động giáo dục STEM cụ thể theo tháng, tuần, ngày.

- Xây dựng góc STEM tại lớp học, với nhiều nội dung, nhiều dự án được thực hiện theo từng chủ đề cụ thể; sưu tầm các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương; vận động phụ huynh ủng hộ các nguyên vật liệu mở phục vụ cho hoạt động.

- Tạo nhiều cơ hội cho trẻ trải nghiệm thông qua các hoạt động hàng ngày ở mọi lúc, mọi nơi.

- Đánh giá mức độ hiểu biết của trẻ trong lớp và sự phát triển cá nhân trẻ.

- Nhận thức được sự cần thiết phải đổi mới hình thức giáo dục.

- Giáo viên chọn lọc các dự án phù hợp chủ đề và từng độ tuổi.

- Giáo viên thiết kế việc ứng dụng các hoạt động giáo dục theo hướng tiếp cận STEM để thực hiện trong quá trình dạy học.

- Hình thức tổ chức các hoạt động STEM cần linh hoạt, có thể kết hợp các hoạt động trong và ngoài lớp học nhưng phải đảm bảo mục tiêu, kiến thức, kỹ năng và nội dung Chương trình GDMN.

- Thực hiện theo đúng quy trình hướng dẫn xây dựng dự án giáo dục STEM và dự án học tập.

3. Đối với trẻ:

- Trẻ có cơ hội được học tập, trải nghiệm, khuyến khích trẻ khám phá, tìm tòi, phát huy năng lực hợp tác, giao tiếp, tư duy phản biện, sáng tạo, có cơ hội ứng dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tế để tạo ra sản phẩm mà trẻ yêu thích, tạo tiền đề thuận lợi cho trẻ ở các bậc học sau.

- Trẻ tự lựa chọn hoạt động trải nghiệm thông qua các dụng cụ, vật liệu mang tính chất khám phá, xây dựng.

4. Về cơ sở vật chất:

Nhà trường tập trung đầu tư kinh phí để xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy và học theo hướng hiện đại, tạo điều kiện cho giáo viên tổ chức thực hiện tốt các hoạt động/dự án giáo dục STEM tại lớp.

5. Về xã hội hóa giáo dục và các điều kiện khác:

5.1 Phối hợp trong thực hiện các hoạt động giáo dục STEM

- Cùng lên kế hoạch thực hiện các hoạt động/dự án STEM

- Chia sẻ các ý tưởng. Giáo viên chia sẻ kế hoạch của mình trong thời gian tới, phụ huynh tham gia đóng góp ý tưởng.

- Tham gia công tác chuẩn bị đồ dùng, thiết kế môi trường.

- Cha mẹ có thể tham gia các hoạt động STEM cùng con tại nhà hoặc phụ huynh tham gia vào một hoạt động ở lớp cùng con.

- Nhà trường phối hợp với các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, các khu di tích, làng nghề... sẵn sàng hướng dẫn trẻ trải nghiệm tại cơ sở, địa bàn của mình. Các thành viên trong cộng đồng có thể đóng vai là các “Chuyên gia” hướng dẫn các hoạt động trải nghiệm và trả lời thắc mắc của trẻ.

5.2. Tổ chức hoạt động Câu lạc bộ STEM:

- Trẻ em và cha mẹ tự nguyện tham gia. Nội dung sinh hoạt nhằm thỏa mãn đam mê với khoa học, kĩ thuật, công nghệ, toán và nghệ thuật của trẻ.

- Câu lạc bộ có thể định hướng đến các hoạt động thiết kế, chế tạo sản phẩm giải quyết vấn đề mang tính kĩ thuật, trải nghiệm. Các thí nghiệm phù hợp với tể. Tăng cường làm việc nhóm, phát huy tính tích cực cho trẻ.

- Nhà trường cần có kế hoạch cụ thể cho hoạt động của câu lạc bộ bao gồm: kế hoạch dài hạn (năm học), ngắn hạn (các buổi sinh hoạt), chuẩn bị cơ sở vật chất, kết nối các nguồn lực như các nghệ nhân, chuyên gia, các địa điểm trải nghiệm thực tiễn cho trẻ, quản lí thông tin, sản phẩm hoạt động của câu lạc bộ.

5.3. Tổ chức Ngày hội STEM:

- Được tiến hành như một sự kiện. Nội dung: các trò chơi, thử thách thiết kế kĩ thuật, những thí nghiệm vui...

- Ngày hội STEM thường tổ chức theo chủ đề gắn gũi với cuộc sống của trẻ, đồng thời cũng là cơ hội trải nghiệm của phụ huynh để lan tỏa và nâng cao nhận thức về vai trò của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tới cộng đồng nói riêng và nhận thức về giáo dục STEM nói chung.

Trên đây là Triển khai thực hiện giáo dục STEM của trường Mầm non Yên Nhân. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo về Ban giám hiệu nhà trường để được hỗ trợ kịp thời./.

Nơi nhận:

-BGH, Tổ CM và GV

- Lưu CM

HIỆU TRƯỞNG

Mai Thị Thu Hương